TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2025/HS-ST
Ngày 21-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Lê Thị Bống.
Ông Đinh Công Ó.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn H (tên gọi khác: không), sinh ngày 04 tháng 02 năm 2007 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 7 tháng 13 ngày); nơi cư trú: bản NL, xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: học sinh lớp 12B2 trường THPT GP; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T và bà Hà Thị Th; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 14/11/2024 đến nay. Có mặt.

2. Lò Ngọc K (tên gọi khác: không), sinh ngày 01 tháng 01 năm 2007 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 8 tháng 16 ngày); nơi cư trú: bản BC, xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: học sinh lớp 12B2 trường THPT GP; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T và bà Lò Thị Th; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 14/11/2024 đến nay. Có mặt.

3. Hoàng J E (tên gọi khác: không), sinh ngày 18 tháng 9 năm 2006 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 11 tháng 30 ngày); nơi cư trú: bản BC, xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao

động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Nh và bà Vì Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 14/11/2024 đến nay. Có mặt.

4. Hà Công V (tên gọi khác: không), sinh ngày 20 tháng 01 năm 2006 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản BC, xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn L và bà Phùng Thị O; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 14/11/2024 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Đinh Văn P, sinh năm 2005 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản KA, xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Mùi Anh Z, sinh ngày 05/5/2008 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản LK, xã DX, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

3. Đinh Đức X, sinh năm 2006 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản KA, xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Mùi Anh Z:* Ông Mùi Văn H, sinh năm 1985; nơi cư trú: bản LK, xã DX, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Lò Văn V, sinh năm 1980; nơi cư trú: bản NL, xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Ông Lò Văn Y, sinh năm 1985; nơi cư trú: bản BC, xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

3. Ông Hoàng Văn F, sinh năm 1986; nơi cư trú: bản BC, xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

4. Ông Hà Văn U, sinh năm 1986; nơi cư trú: bản BC, xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

5. Ông Đinh Văn R, sinh năm 1987; nơi cư trú: bản KA, xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

6. Anh Đinh Văn B, sinh năm 1982; nơi cư trú: bản T, xã TG, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Mùi Anh Z:* Bà Lường Thị Tươi, Trợ giúp V pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Người làm chứng: Anh Đinh Thái J. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng: Bà Đinh Thị H1. Có mặt.

2. Đại diện trường Trung học phổ thông GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Ông Cầm Văn K1, sinh năm 1977 – Phó Hiệu trưởng Trường Trung học Phổ thông GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

3. Đại diện bản BC, xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Ông Hoàng Văn Q1 – Trưởng bản. Vắng mặt.

4. Đại diện bản NL, xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Bà Lò Thị A1 – Trưởng bản. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 17/9/2024, sau khi uống rượu tại nhà xong Đinh Văn P điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha, màu sơn đen bạc không biển kiểm soát chở Đinh Thái J; Mùi Anh Z điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha, màu sơn xanh đen BKS: 19P1-309.46 chở Đinh Đức X đi hướng từ xã GP về xã TP, huyện Phù Yên, khi dừng xe tại cầu BC thuộc khu vực bản BC 1, xã TP thì gặp Hà Công V điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter BKS: 26B2-710.81 chở Hoàng J E đi ngược chiều bật chiếu đèn pha liên tục. Do bực tức và cho rằng đây là hành động khiêu khích nên P đã bảo cả nhóm gồm P, J, Z và X quay xe lại để bắt E và V xin lỗi. Nhóm của P đã điều khiển xe đuổi theo KH và V. Đuổi đến khu vực ngã ba thuộc địa phận bản TB, xã GP thì Mùi Anh Z và Đinh Đức X đã tự ngã đổ xe ra đường. Lúc này, V và KH đi đến khiêu khích và thách thức nhóm của P xuống sân bóng bản NM, xã GP để đánh nhau. P cùng nhóm bạn điều khiển xe đuổi theo, đi được khoảng 50m thì cả nhóm quay lại không đuổi nữa, rồi cả nhóm đi về đến bản Kh, xã TH thì dừng xe ngồi chơi.

Thấy nhóm của P đi về, KH và V không đuổi theo mà điều khiển xe quay lại, đi tới khu vực bản Lá, xã GP thì gặp Lò Văn H đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha, màu sơn xám đen BKS: 26D1-413.91 chở Lò Ngọc K đi ngược chiều. Lúc này H rủ K, V và KH đi ra hướng xã TH tìm nhóm của P để đánh nhau. Cả nhóm đồng ý và điều khiển xe đi ra hướng xã TH. Lúc này nhóm của P, J, T2 và X1 dừng xe tại bản Kh, xã TH thì nhìn từ xa thấy ánh đèn xe mô tô đang đi đến. P nói với cả nhóm là hình như xe của mấy thằng vừa chửi chúng mình kìa, thì cả nhóm đều xác định là đúng. P bảo Z với X nhặt đá đợi ném, còn P đi vào nhà lấy 01 con dao lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ để ở gần bể nước, J lúc này ngồi ở xe không tham gia. Nhìn thấy P cầm dao chạy từ trong nhà ra đứng chờ ở lề đường, T2 và X1 cầm đá đợi xe đi đến để ném. KH điều khiển xe Exciter chở V đi trước, xe Wave do H điều khiển chở K đi sau đi đến thì T2 và X1 cầm đá ném một phát nhưng không trúng, T2 và X1 tiếp tục cúi người nhặt thêm đá định ném tiếp nhưng do 2 xe đi nhanh nên không kịp ném. P lúc này đứng đợi sẵn ở lề đường bên phải, thấy xe Exciter do E điều khiển đi đến, P tay phải cầm dao chém ngang vai 01 phát từ phải

qua trái về hướng E nhưng không trúng. Lúc này xe mô tô đi đến, P chạy ra giữa đường vung tay ném mạnh con dao, về hướng chiếc xe do H điều khiển, con dao trúng vào phần đầu xe sượt vào ngón tay út bàn tay phải của H, dao văng ra rơi xuống rãnh bên lề đường. Thấy H, K, V và KH bỏ chạy P chạy qua đường nhặt lại con dao bị rơi xuống rãnh, rồi bảo cả nhóm lên xe tiếp tục cùng nhau đuổi đánh.

Bị chặn đánh H, K, V và KH điều khiển xe bỏ chạy hướng xã TT1, rồi dừng ở cầu bản C1, xã TH để xem vết thương ở tay phải H do bị P ném dao trúng. Khoảng 5-10 phút sau thì nhìn thấy P, T2, X1 và J đuổi đến KH, V và K đã tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy về hướng xã TT1, còn H trốn ở gần cầu bản C1. Nhóm của P đuổi đến cầu bản C1, xã TH do không đuổi kịp nên quay về nhà P. T2 và J về trước, P cầm dao cùng với X1 tiếp tục đi vào xã GP để đợi chặn đường đánh H, K, V và KH trên đường về.

KH, V và K không thấy nhóm P đuổi nữa nên đã quay lại đón H. Trên đường về V bảo KH dừng xe để nhặt đoạn cây ở đường, V lấy một đoạn cây khô to dài khoảng 30cm, đường kính khoảng 3,5cm ở cạnh đường mục đích để đánh lại nhóm P ở trên đường về. Đi về hướng xã GP khoảng 01 km, thấy V cầm 01 đoạn gậy, H hỏi K "có lấy gậy không" rồi bảo K dừng xe để đi tìm gậy. KH và V cũng dừng lại đợi, H đi đến nhặt 01 đoạn cây khô dài khoảng 01 mét ở ven đường, cả nhóm đã bàn nhau nếu gặp nhóm của P thì sẽ sử dụng gậy đánh lại.

P và X1 điều khiển xe đi tới cầu bản Ch thuộc bản CM, xã GP thì ngồi đợi chặn đánh nhóm của H, khi nhìn thấy ánh đèn xe đi đến (cách khoảng hơn 100m), P đã chủ động cầm dao đứng đợi ở đường. Khi E điều khiển xe máy chở V cầm gậy đi đến, cách khoảng 10m P chạy ra giữa đường (trên cầu) cầm con dao tay phải chém 01 phát hướng từ phải qua trái, từ trên xuống nhưng không trúng, con dao tuột khỏi tay văng ra rơi ở cầu, V cầm thanh củi ném mạnh về hướng P nhưng không trúng. Lúc này K điều khiển xe máy chở H cầm gậy vừa đến, H ngồi sau tay phải cầm đoạn gậy vung lên vụt 01 phát theo hướng từ dưới lên trên, từ phía sau ra trước về phía P, trúng vào vùng mặt, đầu bên trái của P. Bị đánh P ngất, nằm gục trên cầu, còn đoạn cành cây khô bị văng ra rơi ở gần đó. Thấy P bị ngất nằm giữa đường nên H, V, E, K bỏ về nhà.

Sau khi tiếp nhận tiếp nhận tin báo về tội phạm, ngày 19/9/2024 cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường. Xác định 02 hiện trường nơi xảy ra vụ án:

* Hiện trường số 1: Nơi Đinh Văn P sử dụng 01 con dao ném gây thương tích cho Lò Văn H là tại Quốc lộ 43 thuộc bản K, xã TH, huyện Phù Yên. Hướng Bắc tiếp giáp với nhà ở của ông Đinh Văn Ch; hướng Nam tiếp giáp với nhà ở của ông Đinh Văn Y; hướng Đông là trục đường Quốc lộ 43 đi UBND xã TH; hướng Tây là trục đường Quốc lộ 43 đi UBND xã GP. Quá trình khám nghiệm không thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

* Hiện trường số 2: Tại quốc lộ 43 thuộc bản Ch Mới, xã GP, huyện Phù Yên. Hướng Bắc là trục đường chính hướng đi UBND xã GP. Hướng Nam là trục đường chính hướng đi UBND xã TH. Hướng Đông và Tây là lòng suối. Vụ việc xảy ra tại cầu bản Ch Mới, xã GP, huyện Phù Yên. Cầu được dải nhựa áp phan phần lòng đường, cầu rộng 6,9m, 02 bên cầu là phần thành cầu cao 1m. Tiến hành khám nghiệm theo hướng UBND xã GP đi UBND xã TH. Xác định điểm mốc là cột mốc lộ giới có ký hiệu H6/0 và xác định được 4 vị trí:

Vị trí số 1: Lò Văn H xác định là vị trí H sử dụng đoạn gậy gỗ đánh gây thương tích cho Đinh Văn P, vị trí số 1 cách mốc lộ giới 13,1m, cách mép đường bên trái 2m.

Vị trí số 2: Lò Văn H xác định là vị trí H quay lại đạp đổ chiếc xe mô tô của Đinh Văn P sau khi gây thương tích, vị trí số 2 cách điểm mốc 12,2m, cách mép đường bên trái 0,30m.

Vị trí số 3: Là vị trí ông Đinh Văn Ng phát hiện đoạn gậy gỗ khi tiếp cận hiện trường, vị trí số 3 cách điểm mốc 15,3m, cách mép đường bên trái 1m.

Vị trí số 4: Là vị trí ông Đinh Văn Ng phát hiện 01 con dao kim loại 01 lưỡi sắc chuôi gỗ tại bờ suối, vị trí số 4 cách điểm mốc 1,3m. Quá trình khám nghiệm đã tiến hành chụp ảnh, vẽ sơ đồ hiện trường.

Về vật chứng vụ án: 01 con dao lưỡi bằng kim loại, cán dao bằng gỗ, tổng chiều dài 42cm, phần lưỡi dao dài 30cm, phần cán 12cm, bề rộng đầu lưỡi dao 7cm, trên phần lưỡi dao có dính bùn đất màu nâu và vết hoen rỉ, dao cũ đã qua sử dụng; 01 cành cây chiều dài 01m, phần vanh rộng nhất 07cm, cành cây bị cong nhiều đoạn; 01 xe mô tô Honda, loại Wave alpha, màu sơn xanh đen biển kiểm soát 19P1-309.46 xe cũ đã qua sử dụng; 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn đen biển kiểm soát 26B2-710.81 xe cũ đã qua sử dụng; 01 xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha màu sơn xám đen biển kiểm soát 26D1-413.91 xe cũ đã qua sử dụng; 01 xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha màu sơn đen bạc không lắp biển kiểm soát 83V1-161.83, xe cũ đã qua sử dụng.

Ngày 08/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra các Quyết định trưng cầu giám định số 754, 755 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lò Văn H và Đinh Văn P:

- Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 333, ngày 21/10/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Sơn La, kết luận xác định tỷ lệ tổn thương của Đinh Văn P tại thời điểm giám định là 53% (Năm mươi ba phần trăm).

- Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 334, ngày 21/10/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Sơn La, kết luận xác định tỷ lệ tổn thương của Lò Văn H tại thời điểm giám định là: 01% (Một phần trăm).

Ngày 19/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 856 trưng cầu Viện pháp y Quốc gia giám định ADN:

Tại bản kết luận giám định ADN số 44/25/KLGĐADN-PYQG ngày 26/12/2024 của Viện pháp y Quốc gia, kết luận: *"Dữ liệu ADN thu từ vị trí số 1 trên mẫu gửi giám định ký hiệu A (Trong bản ảnh giám định) trùng khớp với ADN của Đinh Văn P trên tất cả các locus STR đã so sánh. Dữ liệu ADN thu từ vị trí số 2, 3 trên mẫu gửi giám định ký hiệu A (Trong bản ảnh giám định) là ADN trộn lẫn của nhiều người và không thể tách rời nên không thể so sánh với ADN của Đinh Văn P"*.

Ngày 08/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành cho Lò Văn H thực nghiệm điều tra diễn lại hành vi sử dụng gậy đánh gây thương tích cho Đinh Văn P.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E, Hà Công V và gia đình các bị cáo đã chi trả tiền phí điều trị, các chi phí hợp lý khác cho Đinh Văn P với tổng số tiền là: 63.000.000đ *(Sáu mươi ba triệu đồng)*. Các bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đối với thương tích của Lò Văn H do thương tích nhỏ, đã lành lại, Lò Văn H không yêu cầu Đinh Văn P phải bồi thường.

Về hành vi cố ý gây thương tích của Đinh Văn P, Mùi Anh Z và Đinh Đức X: Ngày 19/5/2025, Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E, Hà Công V đều có đơn gửi Tòa án, xin rút yêu cầu khởi tố, truy tố và xét xử đối với Đinh Văn P, Mùi Anh Z và Đinh Đức X về hành vi Cố ý gây thương tích. Trước ngày mở phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán chủ toạ ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với các Đinh Văn P, Mùi Anh Z và Đinh Đức X *(Theo Quyết định đình chỉ số: 02/2025/HSST-QĐ, ngày 19/5/2025).*

* Cáo trạng số: 15/CT-VKSPY ngày 26/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố các bị cáo Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E và Hà Công V về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và quyết định truy tố Đinh Văn P, Mùi Anh Z và Đinh Đức X về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, trước ngày mở phiên tòa (ngày 19/5/2025), Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E, Hà Công V đều có đơn rút yêu cầu khởi tố, truy tố và xét xử trước ngày mở phiên tòa sơ thẩm. Việc rút yêu cầu là tự nguyện, Thẩm phán chủ toạ đã ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với Đinh Văn P, Mùi Anh Z và Đinh Đức X. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhất trí, không có ý kiến gì về nội dung này.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E, Hà Công V phạm tội Cố ý gây thương tích và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với các bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; khoản 1 điều 54; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 34 (Ba mươi tư) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 điều 54; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Ngọc K 28 (Hai mươi tám) đến 32 (Ba mươi hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng.

Xử phạt bị cáo Hoàng J E 28 (Hai mươi tám) đến 32 (Ba mươi hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 điều 54; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Công V 34 (Ba mươi tư) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng.

Thời hạn thử thách của các bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/5/2025).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Giao các bị cáo cho UBND xã TP, huyện Phù Yên và gia đình các bị cáo quản lý, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cành cây chiều dài 01m, phần vanh rộng nhất 07cm, cành cây bị cong nhiều đoạn. Do đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị.

Trả lại cho ông Đinh Văn R: 01 con dao lưỡi bằng kim loại, cán dao bằng gỗ, tổng chiều dài 42cm, phần lưỡi dao dài 30cm, phần cán 12cm, bề rộng đầu lưỡi dao 7cm, trên phần lưỡi dao có dính bùn đất màu nâu và vết hoen rỉ, dao cũ đã qua sử dụng. Trả lại cho anh Đinh Văn B: 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn đen biển kiểm soát 26B2-710.81 xe cũ đã qua sử dụng. Trả lại cho Lò Ngọc K: 01 xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha màu sơn xám đen biển kiểm soát 26D1-413.91 xe cũ đã qua sử dụng. Trả lại cho Mùi Anh Z: 01 xe mô tô Honda, loại Wave alpha, màu sơn xanh đen biển kiểm soát 19P1-309.46 xe cũ đã qua sử dụng. Trả lại cho Đinh Đức X: 01 xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha màu sơn đen bạc không lắp biển kiểm soát 83V1-161.83, xe cũ đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận việc các bị cáo và gia đình các bị cáo đã tự nguyện chi trả chi phí điều trị và các khoản chi phí hợp lý khác cho bị hại Đinh Văn P với tổng số tiền là 63.000.000đ *(Sáu mươi ba triệu đồng)*.

Ghi nhận các bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Ghi nhận việc ông Lò Văn V, Lò Văn Y, Hoàng Văn F, Hà Văn U không yêu cầu Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E, Hà Công V phải bồi hoàn lại số tiền thay các bị cáo bồi thường cho Đinh Văn P.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E, Hà Công V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

* Đại diện nhà trường nơi các bị cáo Lò Văn H, Lò Ngọc K đang học tập - ông Cầm Văn K1 trình bày: quá trình học tập tại trường các bị cáo đều có lực học, hạnh kiểm trung bình, có vi phạm nội quy nhỏ trong nhà trường. Do thời điểm phạm tội các bị cáo đều chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp chưa đầy đủ và có phần hạn chế, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị hại Mùi Anh Z được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị cho bị hại Mùi Anh Z được cải tạo tại địa phương, giúp đỡ bị cáo sửa chữa được những sai lầm, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Tại đơn xin vắng mặt của Trưởng bản NL và Trưởng bản BC trình bày nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương, để các bị cáo được tiếp tục đi học và giúp đỡ bị cáo sửa chữa được những sai lầm, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Các bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều giữ nguyên quan điểm như đã trình bày tại quá trình điều tra và không có ý kiến bổ sung.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra; người tham gia tố tụng không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người đại diện hợp pháp cho bị hại Mùi Anh Z, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Đại diện nơi cư trú của các bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai và việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn Tòan nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn Tòan tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên; bản tự khai; biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định pháp y về thương tích đối với bị hại, bị cáo; kết luận giám định ADN; lời khai của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Do mâu thuẫn trong quá trình điều khiển xe môtô lưu thông trên đường, tối ngày 17/09/2024, Lò Văn H đã rủ Lò Ngọc K, Hoàng J E và Hà Công V điều khiển xe đuổi theo Đinh Văn P, Đinh Thái J, Mùi Anh Z và Đinh Đức X từ xã GP đến xã TH, huyện Phù Yên để chửi, đánh nhau. Tại đường Quốc lộ 43 thuộc bản Kh, xã TH, huyện Phù Yên, P rủ X và Z sử dụng đá và 01 con dao lưỡi bằng kim loại (là hung khí nguy hiểm) ném về phía H, K, E, V gây thương tích 01% cho Lò Văn H. Do bị ném gây thương tích và bị đuổi đánh nên Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E và Hà Công V bàn bạc chuẩn bị hung khí (gậy gỗ là hung khí nguy hiểm), đi đến đoạn đường Quốc lộ 43 thuộc CM, xã GP, huyện Phù Yên, P sử dụng 01 con dao chém về phía E và V nhưng không trúng, K điều khiển xe mô tô chở H cầm 01 gậy gỗ vụt 01 phát theo hướng từ

dưới lên trên, từ phía sau ra trước trúng vùng mặt trái của P, gây thương tích 53%.

Hành vi trên của Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E và Hà Công V đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Về hành vi cố ý gây thương tích của Đinh Văn P, Mùi Anh Z, Đinh Đức X với các bị cáo Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E và Hà Công V: Ngày 19/5/2025, Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E và Hà Công V đều có đơn xin rút yêu cầu khởi tố, truy tố và xét xử đối với Đinh Văn P, Mùi Anh Z, Đinh Đức X về hành vi Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Trước ngày mở phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán chủ toạ căn cứ vào Điều 45, Điều 282 của Bộ luật Tố tụng hình sự ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với các bị cáo Đinh Văn P, Mùi Anh Z, Đinh Đức X *(Theo Quyết định đình chỉ số: 02/2025/HSST-QĐ, ngày 19/5/2025)*. Tại Quyết định đình chỉ trên còn thể hiện nội dung về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc các bị cáo và gia đình các bị cáo đã tự nguyện chi trả chi phí điều trị và các khoản chi phí hợp lý khác cho Đinh Văn P với tổng số tiền là 63.000.000đ *(Sáu mươi ba triệu đồng)*, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác; ghi nhận việc ông Lò Văn V, Lò Văn Y, Hoàng Văn F, Hà Văn U không yêu cầu Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E, Hà Công V phải bồi hoàn lại số tiền thay các bị cáo bồi thường cho Đinh Văn P. Vật chứng: Trả lại 01 chiếc xe mô tô Honda, loại Wave alpha, màu sơn xanh, đen BKS: 19P1-30946, số máy JA39B1090554, số khung 3914KY230997, xe cũ đã qua sử dụng cho bị cáo Mùi Anh Z là chủ sở hữu hợp pháp được quyền quản lý, sử dụng; trả lại 01 chiếc xe mô tô Honda, loại Wave alpha, màu sơn đen, bạc BKS: 83V1-161.83, số máy JA39E2774350, số khung RLHJA3929NY277407, xe cũ đã qua sử dụng cho bị cáo Đinh Đức X là chủ sở hữu hợp pháp được quyền quản lý, sử dụng. Do đó sẽ không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Xét về yếu tố lỗi trong vụ án: các bị hại Đinh Văn P, Mùi Anh Z, Đinh Đức X đã sử dụng đá và 01 con dao lưỡi bằng kim loại (là hung khí nguy hiểm) ném về phía Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E và Hà Công V gây thương tích 01% cho Lò Văn H, do đó có một phần lỗi của các bị hại trong vụ án.

[4] Phân hóa vai trò phạm tội:

Bị cáo Lò Văn H là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện tội phạm, giữ vai trò chính trong vụ án. Các bị cáo Lò Ngọc K, Hoàng J E và Hà Công V tiếp nhận ý chí từ bị cáo Lò Văn H, chuẩn bị công cụ và cùng tham gia đánh nhau, do vậy các bị cáo là đồng phạm trong vụ án.

Quá trình thực hiện tội phạm, các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc với nhau từ trước, mang tính chất đồng phạm giản đơn. Khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự để có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm rất lớn cho xã hội, các bị cáo nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, do đó cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt tương xứng nhằm giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, trước khi phạm tội các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu. Sau khi phạm tội bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra các bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt, giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E đều dưới 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó các bị cáo được áp dụng các quy định xử lý người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại các Điều 91 và 101 Bộ luật hình sự, Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên; để quyết định mức hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ để giáo dục, giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn H xúi giục các bị cáo Lò Ngọc K, Hà J E là người dưới 18 tuổi thực hiện hành vi phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Đối với thời gian tạm giam của các bị cáo từ ngày 14/11/2024 đến ngày 21/5/2025, sẽ được khấu trừ khi các bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Đối với việc các bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, chi trả chi phí điều trị và các khoản chi phí hợp lý khác cho bị hại Đinh Văn P với tổng số tiền là 63.000.000đ *(Sáu mươi ba triệu đồng);* các bị hại Đinh Văn P, Mùi Anh Z, Đinh Đức X không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Xét sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo và việc không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì về dân sự là tự nguyện, không trái quy định pháp luật, do đó cần được ghi nhận.

Ghi nhận việc bị cáo Lò Văn H không yêu cầu Đinh Văn P phải bồi thường về dân sự. Ghi nhận việc ông Lò Văn V, Lò Văn Y, Hoàng Văn F, Hà Văn U không

yêu cầu Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E, Hà Công V phải bồi hoàn lại số tiền thay các bị cáo bồi thường cho Đinh Văn P, Mùi Anh Z, Đinh Đức X.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) con dao lưỡi bằng kim loại, cán dao bằng gỗ, tổng chiều dài 42cm, phần lưỡi dao dài 30cm, phần cán 12cm, bề rộng đầu lưỡi dao 7cm, trên phần lưỡi dao có dính bùn đất màu nâu và vết hoen rỉ; dao cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, đây là tài sản hợp pháp của ông Đinh Văn R, Đinh Văn P đã tự ý sử dụng, do đó cần trả lại cho ông Đinh Văn R được quyền quản lý, sử dụng.

- Đối với 01 (một) cành cây (cành củi khô) chiều dài 01m, phần vanh rộng nhất 07cm, cành cây bị cong nhiều đoạn. Đây là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội. Xét là vật không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn đen BKS 26B2-71081, số máy 0758895, số khung RLCOG121OMY045837, xe cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, đây là tài sản hợp pháp của anh Đinh Văn B, xét thấy chiếc xe không phải phương tiện phạm tội, bị cáo Hà Công V mượn con của anh B để sử dụng với mục đích đi lại do đó cần trả lại cho anh Đinh Văn B được quyền quản lý, sử dụng.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha màu sơn xám đen BKS 26D1-413.91, số máy JA39E3118256, số khung RLHJA3922PY493134, xe cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Lò Ngọc K, xét thấy chiếc xe không phải phương tiện phạm tội, bị cáo sử dụng với mục đích đi lại, do đó cần trả lại cho bị cáo Lò Ngọc K được quyền quản lý, sử dụng.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E, Hà Công V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; khoản 1 điều 54; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 34 (Ba mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/5/2025).

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 điều 54; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Lò Ngọc K, Hoàng J E phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Lò Ngọc K 28 (Hai mươi tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/5/2025).

Xử phạt bị cáo Hoàng J E 28 (Hai mươi tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/5/2025).

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 điều 54; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Công V phạm tội cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Hà Công V 34 (Ba mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/5/2025).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố trả tự do cho các bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La trong việc giám sát và giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 36 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam. Tạm hoãn xuất cảnh đối với các bị cáo Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E, Hà Công V trong thời gian chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Ghi nhận việc các bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, chi trả chi phí điều trị và các khoản chi phí hợp lý khác cho bị hại Đinh Văn P với tổng số tiền là 63.000.000đ *(Sáu mươi ba triệu đồng).*

Ghi nhận việc bị hại Đinh Văn P, Mùi Anh Z, Đinh Đức X không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Ghi nhận việc bị cáo Lò Văn H không yêu cầu Đinh Văn Pphải bồi thường về dân sự. Ghi nhận việc ông Lò Văn V, Lò Văn Y, Hoàng Văn F, Hà Văn U không yêu cầu Lò Văn H, Lò Ngọc K, Hoàng J E, Hà Công V phải bồi hoàn lại số tiền thay các bị cáo bồi thường cho Đinh Văn P, Mùi Anh Z, Đinh Đức X.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cành cây (cành củi khô) chiều dài 01m, phần vanh rộng nhất 07cm, cành cây bị cong nhiều đoạn.

- Trả lại 01(một) con dao lưỡi bằng kim loại, cán dao bằng gỗ, tổng chiều dài 42cm, phần lưỡi dao dài 30cm, phần cán 12cm, bề rộng đầu lưỡi dao 7cm, trên phần lưỡi dao có dính bùn đất màu nâu và vết hoen rỉ; dao cũ đã qua sử dụng cho ông Đinh Văn R được quyền quản lý, sử dụng.

- Trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn đen BKS 26B2-71081, số máy 0758895, số khung RLCOG121OMY045837, xe cũ đã qua sử dụng cho anh Đinh Văn B được quyền quản lý, sử dụng.

- Trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha màu sơn xám đen BKS 26D1-413.91, số máy JA39E3118256, số khung RLHJA3922PY493134, xe cũ đã qua sử dụng cho bị cáo Lò Ngọc K được quyền quản lý, sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 09 giờ 00 phút, ngày 01/4/2025 giữa Công an xã Suối Tọ, huyện Phù Yên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lò Văn H, Lò Ngọc

K, Hoàng J E, Hà Công V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, các bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/5/2025). Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Công an xã TP;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Đức